

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẬU LỘC
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 65/2018/HSST

Ngày 08/11/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẬU LỘC – TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Chuyên

Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Tiến Thanh

Ông Trịnh Quang Xuân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương – Thư ký Tòa án

Toà án nhân dân huyện Hậu Lộc.

- Đại diện VKS nhân dân huyện Hậu Lộc tham gia phiên tòa:

Ông Đoàn Văn Tuyển - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hậu Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 62/2018/HSST ngày 17/10/2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/QĐXX- HSST ngày 23/10/2018, đối với bị cáo:

Họ và tên : **Bùi V. L** - Sinh năm 1985.

Nơi ĐKKHKT: Thôn C, xã P. Lộc, Huyện Hậu Lộc, Tỉnh Thanh hoá.

Dân tộc: Kinh - Quốc tịch: Việt Nam - Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn : 9/12 . Nghề nghiệp: Lao động tự do. Họ và tên bố: Bùi V. H - Sinh năm 1959. Họ và tên mẹ: Lê T. T - Sinh năm 1964. Gia đình có 03 anh em , bị can là con thứ nhất. Vợ: Nguyễn Th. H1- Sinh năm 1987. Bị cáo có 02 con. Con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2015. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Được bố mẹ nuôi cho ăn học hết lớp 9/12 rồi thôi học, sinh sống và làm việc tại địa phương. Quá trình hoạt động của bản thân, ngày 23/9/2008 bị Tòa án nhân dân Thành phố Hà Đông, Hà Nội xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 16 tháng 28 ngày về tội “Trộm cắp tài sản”, đã đương nhiên xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/8/2018. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hậu Lộc. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Những người tham gia tố tụng:**

*** Người bị hại:**

Ông Trịnh V. Ph- sinh năm 1963 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn L. Đ, xã P. Lộc, huyện Hậu Lộc, Thanh Hóa.

*** Người làm chứng:**

Anh Hoàng V. H2 - sinh năm 1987 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn T. L, xã N. Lộc, huyện Hậu Lộc, Thanh Hóa.

Chị Nguyễn Thị H1 - sinh năm 1987 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn C, xã P. Lộc, huyện Hậu Lộc, Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bản tính lười lao động, lại muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên Bùi V. L sinh năm 1985 ở thôn C, xã P. Lộc đã nảy sinh ý định đi trộm cắp tài sản. Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 01/8/2018, Bùi V. L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Galaxy màu xanh đen, BKS 36F1 - 154.64 đi từ nhà xuống thôn L. Đ, xã P. Lộc tìm nhà dân sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi đi qua ngõ của gia đình ông Trịnh V. Ph sinh năm 1963, ở thôn L. Đ, xã P. Lộc thấy không có người ở nhà, cửa ngõ và cửa nhà đều đóng khóa, nhà cấp 4 (có đồ trần hè), có tum ở trên và có cửa ở tum. Bùi V. L điều khiển xe mô tô chạy qua ngõ nhà ông Ph. khoảng 100m rồi dừng xe ở rìa đường, sau đó đi bộ quay lại. Khi đến trước cửa ngõ nhà ông Ph, L trèo lên bờ tường, từ bờ tường Bùi V. L trèo lên trần hè đi đến chỗ cửa tum. Nhìn thấy cửa tum có lỗ nhỏ L luồn tay vào bên trong mở chốt cửa rồi đi theo lối cầu thang xuống dưới nhà. Khi đi đến chiếc tủ để ti vi ở gian nhà chính, L nhìn thấy cánh cửa tủ bị khóa nên dùng tay nắm cửa giật mạnh, cửa bung ra, tay nắm cửa bị gãy. Nhìn thấy ở giữa các khe xếp quần áo trong tủ có một tệp tiền, L lấy số tiền đó và đếm được 1.100.000đ (một triệu một trăm nghìn đồng), trong đó có 01 tờ tiền mệnh giá 500.000đ (năm trăm nghìn đồng), 12 tờ tiền mệnh giá 50.000đ (năm mươi nghìn đồng), L bỏ số tiền trên vào trong túi quần. Nhìn thấy trên kệ tủ có một chùm chìa khóa, L lấy chùm chìa khóa mở cánh cửa tủ của chiếc bàn gỗ để trong gian lòi. Thấy bên trong tủ có chiếc hộp nhựa màu trắng, nắp màu đỏ ở bên trong có miếng vải, L mở ra thì thấy có 02 hộp màu đỏ hình tròn (loại hộp thường đựng vàng), mở 02 hộp ra L thấy 01 hộp có 02 nhẫn vàng và 01 hộp có 02 bông tai vàng (hình tròn), L lấy toàn bộ số vàng trên bỏ vào túi quần. Sau khi lấy số vàng trên L tiếp tục tìm trong tủ thì thấy có một phong bì thư bên trong có số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) gồm 20 tờ tiền mệnh giá 500.000đ. Bùi V. L lấy hết số tiền trên bỏ vào túi quần, sau đó khóa cửa tủ lại rồi đi lên cầu thang, theo lối đã vào nhà và trèo ra ngoài. Sau khi ra ngoài, L đến chỗ dừng xe rồi điều khiển xe mô tô chạy thẳng xuống xã N. Lộc. Trên đường đi, nhìn thấy cửa hàng vàng bạc H. H ở thôn T. Lộc, xã N. Lộc, L vào trong cửa hàng và bán số vàng đã trộm cắp được cho chủ cửa hàng là anh Hoàng V. H2 sinh năm 1987. Anh H2 kiểm tra và cân số vàng được 04 chỉ vàng loại vàng 9999 rồi mua với giá 13.800.000đ (mười ba triệu tám trăm nghìn đồng), sau đó anh H2 đã bán lại toàn bộ số vàng trên cho khách đến mua vàng. Sau khi bán được vàng, L điều khiển xe mô tô chạy thẳng về nhà. Đến chiều ngày

04/8/2018, L đưa cho vợ là chị Nguyễn Thị H1 sinh năm 1987, ở thôn C, xã P. Lộc số tiền 27.000.000 đồng (hai mươi bảy triệu đồng), trong đó có số tiền 24.900.000 đồng (hai mươi bốn triệu chín trăm nghìn đồng) L đã trộm cắp được và nói đó là tiền L chơi bài thắng.

Nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên hồi 15h ngày 06/8/2018 Bùi V. L đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện Hậu Lộc xin đầu thú. Ngày 07/8/2018, chị Nguyễn Thị H1 đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện Hậu Lộc giao nộp số tiền 24.900.000đ (hai mươi bốn triệu chín trăm nghìn đồng).

Ngày 05/9/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện Hậu Lộc đã ban hành Yêu cầu định giá số 522/CSĐT đề nghị Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc UBND Huyện Hậu Lộc định giá đối với 04 chỉ vàng loại vàng 9999 mà Bùi V. L đã trộm cắp của gia đình ông Trịnh V. Ph.

Tại Kết luận định giá tài sản số 80/KL-HĐĐGHS ngày 10/9/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc UBND Huyện Hậu Lộc, kết luận: 04 chỉ vàng loại vàng 9999, giá niêm yết trên hệ thống tại thời điểm yêu cầu định giá là 13.960.000đ (mười ba triệu chín trăm sáu mươi nghìn đồng).

Quá trình điều tra, ông Trịnh V. Ph khai báo tài sản gia đình ông bị mất trộm ngày 01/8/2018 bao gồm số tiền 21.000.000đ và 15 chỉ vàng loại vàng 9999. Tuy nhiên, ông Ph không xuất trình được tài liệu, chứng cứ nào chứng minh thiệt hại ông Ph khai báo là thực tế. Nên chỉ có cơ sở để buộc Bùi V. L phải chịu trách nhiệm hình sự đối với tổng số tài sản mà L đã khai báo và Cơ quan điều tra đã thu giữ được.

Về vật chứng của vụ án: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu GALAXY, BKS 36F1 - 154.64, màu xanh đen mà L dùng để đi trộm cắp tài sản là tài sản riêng của chị Nguyễn Thị H1. Ngày 04/8/2018, chị H1 để xe ở nhà, không biết việc L tự ý điều khiển xe đi trộm cắp tài sản. Xét thấy không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện Hậu Lộc đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Nguyễn Thị H1. Trả lại số tiền 24.900.000đ (hai mươi bốn triệu chín trăm nghìn đồng) cho ông Trịnh V Ph sinh năm 1963, ở thôn L Đ, xã P. Lộc là bị hại trong vụ án .

Trong vụ án này, anh Hoàng V. H2 đã mua 04 chỉ vàng loại vàng 9999 của Bùi V. L, nhưng anh H2 không biết tài sản này là do L phạm tội mà có. Chị Nguyễn Thị H1 không biết L sử dụng xe mô tô của mình đi trộm cắp tài sản, khi nhận số tiền từ Bùi V. L không biết số tiền trên do L trộm cắp mà có. Nên không có cơ sở để xem xét trách nhiệm đối với hành vi của anh H2 và chị H1.

Tại bản Cáo trạng số 68/CT- VKSHL ngày 16/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hậu Lộc truy tố bị cáo Bùi V. L về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự (năm 2015).

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hậu Lộc giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

*** Áp dụng :** Khoản 1 Điều 173; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 ; Bộ luật hình sự (năm 2015).

***Xử phạt:** Bị cáo Bùi V. L từ 09 đến 12 tháng tù, hạn tù tính ngày 06/8/2018.

***Về hình phạt bổ sung:** Bị cáo là đối tượng lao động tự do không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

***Về trách nhiệm dân sự:** Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, ông Trịnh V. Ph đề nghị HĐXX buộc bị cáo phải bồi thường cho ông số tiền mà gia đình ông bị mất là 21.000.000đ và 15 chỉ vàng 9999, nhưng không đủ cơ sở khẳng định bị cáo trộm cắp số tài sản như ông Ph khai, do vậy buộc bị cáo phải bồi thường cho ông Pha số tiền 25.060.000đ, gia đình bị cáo Bùi V. L bồi thường số tiền 25.060.000đ cho ông Trịnh V. Ph, ông Ph đã nhận tiền và tiếp tục đề nghị HĐXX xem xét số tài sản còn lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi: Lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra phù hợp với lời nhận tội tại phiên tòa, về thời gian, địa điểm và tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt, có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 01/8/2018, Bùi V. L đã lén lút trộm cắp số tài sản với tổng trị giá là 25.060.000đ, trong đó có số tiền mặt 11.100.000đ và 04 chỉ vàng loại vàng 9999 có giá trị 13.960.000đ của gia đình ông Trịnh V. Ph tại thôn L. Đ, xã P. Lộc, Huyện Hậu Lộc.

Như vậy Cáo trạng số 68/CT- VKSHL ngày 16/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hậu Lộc truy tố bị cáo Bùi V. L về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự (năm 2015) là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất, mức độ vụ án thấy rằng:

Tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, nhưng hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản hợp pháp của công dân, xâm hại đến trật tự quản lý xã hội, do vậy cần phải xử lý bị cáo mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi và hậu quả mà bị cáo đã gây ra, nhằm cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện và làm bài học giáo dục, răn đe phòng ngừa chung.

[3] Xét về đặc điểm nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng:

Sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện ra đầu thú, gia đình bị cáo đã giao nộp toàn bộ số tài sản mà bị cáo trộm cắp để trả lại cho người bị hại, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định

tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Căn cứ tính chất mức độ của vụ án và đặc điểm nhân thân của bị cáo, xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, để cải tạo và giáo dục bị cáo trở thành người dân lương thiện, sống có ích cho gia đình và xã hội sau này.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng lao động tự do không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng: Đối với chiếc GALAXY, BKS 36F1 - 154.64, màu xanh đen mà L dùng để đi trộm cắp là tài sản riêng của chị Nguyễn Thị H1. Ngày 01/8/2018, chị H1 để xe ở nhà, không biết việc L tự ý điều khiển xe đi trộm cắp tài sản. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện Hậu Lộc đã trả lại cho chị Nguyễn Thị H1 Trả lại số tiền 24.900.000đ cho ông Trịnh Văn Ph. Sau đó chị H1 tiếp tục bồi thường cho anh Ph 160.000đ, ông Ph đã nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, ông Trịnh V. Ph đề nghị HĐXX buộc bị cáo phải bồi thường cho ông số tiền mà gia đình ông bị mất là 21.000.000đ và 15 chỉ vàng 9999, nhưng không đủ cơ sở khẳng định bị cáo trộm cắp số tài sản như ông Ph khai, do vậy buộc bị cáo phải bồi thường cho ông Ph số tiền 25.060.000đ. Công nhận việc gia đình bị cáo Bùi V. L bồi thường số tiền 25.060.000đ cho ông Trịnh V. Ph, ông Ph đã nhận tiền và tiếp tục đề nghị xem xét số tài sản còn lại, nhưng ông Ph không đưa ra được tài liệu, chứng cứ gì để chứng minh về số tiền mà ông yêu cầu, nên HĐXX không có cơ sở để xem xét.

Buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

***Tuyên bố:** Bị cáo Bùi V. L phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

***Áp dụng:** Khoản 1 Điều 173; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự (năm 2015).

* Điều 136; Điều 331 ; 333 ; 337 Bộ luật tố tụng hình sự.

* Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí và Lệ phí Tòa án.

***Xử phạt:** Bị cáo Bùi V. L 09 (chín) tháng tù, hạn tù tính từ ngày 06/8/2018.

***Về trách nhiệm dân sự:** Công nhận việc bị cáo Bùi V. L đã bồi thường xong tài sản đã trộm cắp cho ông Trịnh Văn Pha.

***Về án phí:** Buộc bị cáo Bùi V. L phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

***Về quyền kháng cáo, kháng nghị:** Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận

- VKSND huyện Hậu Lộc;
- Công an huyện Hậu Lộc;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- Bị cáo, bị hại;
- Cơ quan THA huyện;
- Lưu hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Xuân Chuyên